Sở Tư pháp
28.12.2021 17:00:44 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 25 /2021/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG
ĐẾN Số: 9735
Ngày 28/12/2021
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 7/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1195/TTr-SYT ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô, Thông tư số 7/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế

Tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thực hiện theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế có trách nhiệm thực hiện mua sắm, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế theo đúng tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo chức năng, thẩm quyền hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mua sắm, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện kiểm soát chi mua sắm xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc có kiến nghị đề xuất, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài Chính; (báo cáo)
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- UBMT Tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Kinh tế NS - HĐND tỉnh;
- Như Điều 5 (thi hành);
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp y tế công lập;
- Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng tin học, Công báo - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Việt Phương

PHỤ LỤC

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC (ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG, CHỦNG LOẠI, SỐ LƯỢNG, MỨC GIÁ) SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ CHO CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 /2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng tối đa (xe/đơn vị)	Mức giá tối đa (đồng/xe)
I	**Sở Y tế**			
1	**Văn phòng Sở Y tế**	Xe chuyên dùng có thiết bị để chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến	2	1.850.000.000
2	**Bệnh viện Đa khoa khu vực ATK**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
3	**Bệnh viện Đa khoa khu vực Kim Xuyên**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch	1	2.550.000.000
4	**Bệnh viện Đa khoa khu vực Yên Hoa**	Xe ô tô cứu thương	1	1.500.000.000
5	**Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa**	Xe ô tô cứu thương	4	1.500.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch	1	2.550.000.000
6	**Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên**	Xe ô tô cứu thương	3	1.500.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch	1	2.550.000.000
7	**Trung tâm Y tế huyện Lâm Bình**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch	1	2.550.000.000

TT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng tối đa (xe/đơn vị)	Mức giá tối đa (đồng/xe)
8	**Trung tâm Y tế huyện Na Hang**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch	1	2.550.000.000
9	**Trung tâm Y tế huyện Sơn Dương**	Xe ô tô cứu thương	3	1.500.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch	1	2.550.000.000
10	**Trung tâm Y tế huyện Yên Sơn**	Xe ô tô cứu thương	4	1.500.000.000
11	**Trung tâm Y tế thành phố Tuyên Quang**	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động chống dịch	1	1.400.000.000
12	**Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**	Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm	1	1.200.000.000
		Xe chở máy phun và hoá chất lưu động	1	1.350.000.000
		Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế	1	1.680.000.000
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động chống dịch	1	1.400.000.000
		Xe ô tô khác được thiết kế riêng cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch	1	2.550.000.000
13	**Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm**	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động kiểm nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm	1	3.120.000.000

TT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng tối đa (xe/đơn vị)	Mức giá tối đa (đồng/xe)
14	**Trung tâm Pháp Y tỉnh**	Xe giám định pháp y, vận chuyển tử thi	1	2.050.000.000
15	**Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm**	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	1	2.500.000.000
II	**Bệnh viện Phục hồi chức năng Hương Sen**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
III	**Bệnh viện Phổi**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
		Xe chụp X.quang lưu động	1	2.650.000.000
		Xe chuyên dùng có thiết bị chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến	1	1.850.000.000
IV	**Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm**	Xe ô tô cứu thương	2	1.500.000.000
		Xe chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung và cấp cao	1	1.800.000.000
V	**Bệnh viện Y Dược Cổ truyền**	Xe ô tô cứu thương	4	1.500.000.000
		Xe vận chuyển người bệnh	1	1.150.000.000
VI	**Bệnh viện Đa khoa tỉnh**	Xe ô tô cứu thương	7	1.500.000.000
	Tổng cộng		**61**	